

Trung bình

PACCO S3PS LOW TLS S2 PS

PACCOS3LT

Giày an toàn sneaker c# th#p ki#u dáng th# thao có khóa TLS và mũi r#ng

Ánh sáng như không gian, mạnh mẽ như đá. Giày an toàn nhẹ PACCO S3 của chúng tôi hoàn toàn không có kim loại, có đế giữa chống đâm thủng và mũi giày an toàn bằng composite. Chúng có tính năng ESD, để ngoài chống trơn trượt và phần trên chống nước và thoáng khí. Với việc đóng TLS.

Những vật liệu cao cấp hơn	Da tổng hợp
lớp lót bên trong	Lưới thép
giường đỡ chân	đế xốp SJ
đế giữa	Đệm chống thủng
đế ngoài	Philon/cao su
Đứng đầu	tổng hợp
Loại	S2 PS / SR, chống tĩnh điện, FO
Phạm vi kích thước	EU 35-48 / UK 3.0-13.0 / US 3.0-13.5 JPN 21.5-31.5 / KOR 230-315
trọng lượng thép	0.430 kg
tiêu chuẩn hóa	ASTM F2413:2018 EN ISO 20345:2022



BLK



Kim lo#i mi#n phi
Giày an toàn không có kim loại thường nhẹ hơn giày an toàn thông thường. Chúng cũng rất có lợi cho các chuyên gia phải đi qua máy dò kim loại nhiều lần trong ngày.

Tr#ng l#ng nh# ch#ng đâm th#ng
Đế giữa không có kim loại, siêu linh hoạt và siêu nhẹ chống đâm thủng. Bao phủ 100% bề mặt đế giữa của đế giữa này, không dẫn nhiệt.

Đ# giày cao su
Đế ngoài cao su cung cấp các tính năng linh hoạt giúp chúng phù hợp với nhiều lĩnh vực ứng dụng: khả năng chống cắt tuyệt vời, khả năng chịu nhiệt và độ lạnh, tính linh hoạt cao ở nhiệt độ lạnh, khả năng chống dầu, nhiên liệu và nhiều loại hóa chất.

h#p th# gót chân
Sự hấp thụ năng lượng ở gót chân làm giảm tác động của việc nhảy hoặc chạy lên cơ thể người mang.

S3
Giày bảo hộ lao động S3 thích hợp làm việc trong môi trường có độ ẩm cao và nơi có dầu hoặc hydrocacbon. Những đôi giày này cũng bảo vệ chống lại nguy cơ thủng đế và nghiền nát bàn chân.

Công nghiệp n:

Biên tập, lĩnh vực ô tô, phục vụ ăn uống, Làm sạch, Ngành công nghiệp, hậu cần

Môi trường:

môi trường khô, môi trường ẩm ướt, Bề mặt cực mịn

Các hàng dẫn ba số:

Để kéo dài tuổi thọ cho đôi giày của bạn, chúng tôi khuyên bạn nên làm sạch chúng thường xuyên và bảo vệ chúng bằng các sản phẩm phù hợp. Không làm khô giày trên bộ tản nhiệt hoặc gần nguồn nhiệt.

S# miêu tả	Đơn vị đo lường	K#t qu#	EN ISO 20345
Nh#ng v#t li#u cao	Da t#ng h#p		
c#p h#n			
Top: khả năng thấm hơi nước	mg/cm/giờ	3.26	? 0.8
Top: hệ số hơi nước	mg/cm ²	26.4	? 15
l#p lót bên trong	L#i thép		
Lớp lót: thấm hơi nước	mg/cm/giờ	34.59	? 2
lót: hệ số hơi nước	mg/cm ²	277	? 20
gi#ng đ# chân	đ# x#p SJ		
Đệm chân: chống mài mòn (khô/ướt) (chu kỳ)	chu kỳ	Dry 25600 cycles/Wet 12800 cycles	25600/12800
đ# ngoài	Philon/cao su		
Chống mài mòn đế ngoài (giảm thể tích)	mm	117.6mm ³ (Density:1.21)	? 150
Chống trơn trượt của đế ngoài SRA: gót chân	ma sát	0.46	? 0.28
Chống trơn trượt của đế ngoài SRA: Phẳng	ma sát	0.49	? 0.32
Chống trơn trượt của đế ngoài SRB: gót chân	ma sát	0.20	? 0.13
Chống trơn trượt của đế ngoài SRB: phẳng	ma sát	0.27	? 0.18
Giá trị chống tĩnh điện	megaohm	165	0.1 - 1000
Giá trị ESD	megaohm	65	0.1 - 100
Hấp thụ năng lượng của gót chân	J	25	? 20
Đ#ng đ#u	t#ng h#p		
Nắp mũi chống va đập (độ hờ sau khi va chạm 100J)	mm	NA	N/A
Nắp mũi chống nén (khe hở sau khi nén 10kN)	mm	NA	N/A
Nắp mũi chống va đập (độ hờ sau khi va chạm 200J)	mm	16	? 14
Nắp mũi chống nén (khe hở sau khi nén 15kN)	mm	18	? 14

Kích thước thép: 42

Giày của chúng tôi không ngừng phát triển, dữ liệu kỹ thuật trên có thể thay đổi. Tất cả tên sản phẩm và nhãn hiệu Safety Jogger đã được đăng ký và không được sử dụng hoặc sao chép dưới bất kỳ định dạng nào mà không có sự cho phép bằng văn bản của chúng tôi.